

## PHỤ LỤC XXVIII

### MẪU THÔNG BÁO VỀ VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ  
DRAGON CAPITAL VIỆT NAM (DCVFM)**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1506BCB3-DCVFM

TP.HCM, ngày 15 tháng 06 năm 2022

## THÔNG BÁO

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ/Bản cáo bạch của quỹ đầu tư chứng khoán/công ty đầu tư chứng khoán

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Chúng tôi báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc sửa đổi, bổ sung Bản cáo bạch của Quỹ Đầu Tư Trái Phiếu Gia Tăng Thu Nhập Cố Định DC (DCIP) như sau:

STT	Khoản mục, điều của Điều lệ/Bản cáo bạch mới	Khoản mục, điều của Điều lệ/Bản cáo bạch cũ	Lý do sửa đổi, bổ sung
<b>II. CÁC THUẬT NGỮ/ĐỊNH NGHĨA</b>			
1	<b>“Quỹ trái phiếu”</b> Là quỹ đầu tư vào các loại trái phiếu, công cụ thị trường tiền tệ, tiền gửi có kỳ hạn và các công cụ có thu nhập cố định khác với tỷ trọng đầu tư vào các tài sản này chiếm từ 80% và hướng đến 100% giá trị tài sản ròng.	<b>“Quỹ trái phiếu”</b> Là quỹ đầu tư vào các loại trái phiếu, công cụ thị trường tiền tệ, tiền gửi có kỳ hạn và các công cụ có thu nhập cố định khác với tỷ trọng đầu tư vào các tài sản này chiếm từ 80% giá trị tài sản ròng trở lên.	Điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành
2	<b>“Ngân hàng giám sát”</b> Là Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam) (Sau đây gọi tắt là ngân hàng Standard Chartered) Là Ngân Hàng 100% vốn nước ngoài, thành lập theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 236/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo Luật các tổ chức tín dụng cấp ngày 08 tháng 09 năm 2008 và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 07/5/2015, thực hiện các nghiệp vụ: bảo quản, lưu ký các chứng khoán, các hợp đồng kinh tế, các chứng từ có liên quan đến tài sản của Quỹ, đồng thời giám sát hoạt động của Quỹ. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng giám sát được quy định tại Chương VII của Điều lệ Quỹ.	<b>“Ngân hàng giám sát và lưu ký”</b> Ngân hàng TNHH Một thành viên Standard Chartered (Việt Nam) là một ngân hàng thương mại được thành lập hợp pháp theo pháp luật Việt Nam, theo Giấy phép thành lập Giấy Phép Thành Lập và Hoạt Động số 236/GP-NHNN do Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam cấp ngày 8 tháng 9 năm 2008 (như được sửa đổi vào từng thời điểm) và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 08/UBCK-GCN do Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 07/05/2015, cung cấp những dịch vụ như sau cho những quỹ đầu tư chứng khoán thành lập tại Việt Nam: dịch vụ lưu ký, dịch vụ quản trị quỹ, dịch vụ ngân hàng giám sát và những dịch vụ khác có liên quan đến lưu ký. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng giám sát được quy định tại Chương VII của Điều lệ	

	<p>“Vốn điều lệ” Là tổng số vốn bằng tiền do tất cả Nhà đầu tư thực góp tại đợt phát hành chứng chỉ quỹ lần đầu ra công chúng và được ghi trong Điều lệ Quỹ.</p>	<p>“Vốn điều lệ” Là tổng số vốn bằng tiền do tất cả Nhà đầu tư thực góp và được ghi trong Điều lệ.</p>	
3	Bỏ	<p>“Chứng chỉ quỹ lẻ” Là chứng chỉ quỹ còn lại trên tài khoản có số lượng nhỏ hơn số lượng chứng chỉ quỹ tối thiểu duy trì tài khoản. Chứng chỉ quỹ này phát sinh từ trường hợp lệnh Bán/chuyển đổi chỉ được thực hiện mua lại một phần theo quy định tại Điều 18 của Điều lệ này. Giao dịch chứng chỉ quỹ lẻ được quy định chi tiết tại Bản cáo bạch.</p>	
4	<p>“Giá bán/ Giá phát hành” Là mức giá mà nhà đầu tư phải thanh toán để mua một đơn vị quỹ. Giá bán/ giá phát hành bằng mệnh giá (trong đợt chào bán lần đầu ra công chúng) hoặc bằng giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ, cộng thêm giá dịch vụ phát hành đã được quy định tại Bản cáo bạch này.</p>	<p>“Giá bán/ Giá phát hành” Là mức giá mà nhà đầu tư phải thanh toán cho công ty quản lý quỹ để mua một đơn vị quỹ. Giá phát hành bằng mệnh giá (trong đợt chào bán lần đầu ra công chúng); hoặc bằng giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tính tại ngày giao dịch chứng chỉ quỹ, cộng với giá dịch vụ phát hành.</p>	
5	<p>“Ngày giao dịch chứng chỉ quỹ” Là ngày mà công ty quản lý quỹ, thay mặt quỹ, phát hành và mua lại chứng chỉ quỹ từ nhà đầu tư theo cơ chế giao dịch của Quỹ được quy định tại Điều lệ Quỹ/Bản cáo bạch này.</p>	<p>“Ngày giao dịch chứng chỉ quỹ” Là ngày mà Công ty quản lý quỹ DCVFM thực hiện các lệnh/yêu cầu mua lại chứng chỉ quỹ, phát hành bổ sung chứng chỉ quỹ theo yêu cầu của nhà đầu tư, thông qua đại lý phân phối, trước thời điểm đóng sổ lệnh.</p>	
6	<p>“Dịch vụ quản trị quỹ đầu tư” ... - Thực hiện các hoạt động khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Quỹ và Hợp đồng ký với Công ty quản lý quỹ.</p>	<p>“Dịch vụ quản trị quỹ đầu tư” ... - Thực hiện các hoạt động khác theo quy định của pháp luật và Hợp đồng ký với Công ty quản lý quỹ.</p>	
7	<p>“Dịch vụ đại lý chuyển nhượng” ... - Thực hiện các hoạt động khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Quỹ và Hợp đồng ký với Công ty quản lý quỹ.</p>	<p>“Dịch vụ đại lý chuyển nhượng” ... - Thực hiện các hoạt động khác theo quy định của pháp luật và Hợp đồng ký với Công ty quản lý quỹ.</p>	
<b>IV. CÁC THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ DCIP</b>			
1	<p><b>2. Các quy định về mục tiêu, chính sách và hạn chế đầu tư của Quỹ</b> <b>2.1 Mục tiêu đầu tư của Quỹ</b> Mục tiêu chính của Quỹ DCIP là tìm kiếm lợi nhuận từ việc đầu tư vào các loại chứng khoán nợ (bao gồm, nhưng không giới hạn, trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, Trái phiếu chính quyền địa phương, Trái phiếu của các tổ chức phát hành hoạt động theo pháp luật Việt Nam...), giấy tờ có giá và các công cụ có thu nhập cố định. Mục tiêu đầu tư của Quỹ DCIP</p>	<p><b>2. Các quy định về mục tiêu, chính sách và hạn chế đầu tư của Quỹ</b> <b>2.1 Mục tiêu đầu tư của Quỹ</b> Mục tiêu chính của Quỹ DCIP là tìm kiếm lợi nhuận từ việc đầu tư vào các loại chứng khoán nợ (bao gồm, nhưng không giới hạn, trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, Trái phiếu chính quyền địa phương, Trái phiếu của các tổ chức phát hành hoạt động theo pháp luật Việt Nam...), giấy tờ có giá và các công cụ có thu nhập cố định. Mục tiêu đầu tư của</p>	Điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật.

<p>đồng thời hướng tới việc đáp ứng nhu cầu của người đầu tư có nhu cầu đầu tư trong khoảng thời gian tới 12 tháng.</p> <p>Công ty quản lý quỹ đầu tư DCVFM thực hiện việc đầu tư của Quỹ bằng các hình thức đầu tư mà pháp luật hiện hành cho phép.</p> <p><b>2.3 Cơ cấu đầu tư của Quỹ</b></p> <p>Danh mục đầu tư:</p> <p>....</p> <p>d) Trái phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán, chứng chỉ quỹ của quỹ trái phiếu đại chúng;</p> <p>e) Trái phiếu chào bán ra công chúng; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành tối thiểu 1 lần trong 12 tháng và mỗi lần cam kết mua lại tối thiểu 30% giá trị đợt phát hành; Trường hợp đầu tư vào các tài sản quy định tại khoản này phải đáp ứng điều kiện sau: ...</p> <p><b>2.4 Lĩnh vực đầu tư</b></p> <p>Lĩnh vực đầu tư của quỹ DCIP tập trung vào các loại tài sản hoạt động theo quy định của Pháp luật Việt Nam như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương;</li> <li>- Tín phiếu; Các công cụ có thu nhập cố định khác; Trái phiếu và các chứng khoán phái sinh đính kèm của các tổ chức phát hành hoạt động theo pháp luật Việt Nam (bao gồm trái phiếu doanh nghiệp, trái phiếu có kèm chứng quyền, trái phiếu chuyển đổi, cổ phiếu phát sinh từ trái phiếu chuyển đổi, các tài sản phát sinh do việc thực hiện quyền đi kèm với Trái phiếu và các loại chứng khoán mà quỹ đang nắm giữ...).</li> </ul> <p>Ngoài ra, trong danh mục đầu tư của Quỹ DCIP cũng bao gồm các loại giấy tờ có giá, các công cụ thị trường tiền tệ ... theo quy định của pháp luật Việt Nam.</p> <p><b>2.5 Các hạn chế đầu tư của Quỹ</b></p> <p>...</p> <p>h) Chỉ được đầu tư vào chứng chỉ quỹ của quỹ trái phiếu đại chúng khác, do công ty quản lý quỹ khác quản lý và bảo đảm các hạn chế sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không đầu tư vào quá 10% tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành của một quỹ trái phiếu đại chúng;</li> <li>- Không đầu tư quá 20% tổng giá trị tài sản của quỹ vào chứng chỉ quỹ của một quỹ trái phiếu đại chúng;</li> <li>- Không đầu tư quá 30% tổng giá trị tài sản của quỹ vào các chứng chỉ quỹ của quỹ trái phiếu đại chúng.</li> </ul> <p>i) Đối với cổ phiếu hình thành từ việc thực hiện quyền chuyển đổi của trái phiếu</p>	<p>Quỹ DCIP đồng thời hướng tới việc đáp ứng nhu cầu của người đầu tư có nhu cầu đầu tư trong khoảng thời gian tới 12 tháng.</p> <p>Công ty quản lý quỹ đầu tư DCVFM thực hiện việc đầu tư của Quỹ bằng các hình thức đầu tư mà pháp luật hiện hành cho phép. Ngoài ra, mục tiêu đầu tư của Quỹ có thể được thay đổi hoàn toàn theo quyết định của Đại hội nhà đầu tư, phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và báo cáo với Ủy ban chứng khoán nhà nước.</p> <p><b>2.2 Cơ cấu đầu tư của Quỹ</b></p> <p>...</p> <p>d. Cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu đăng ký giao dịch, trái phiếu niêm yết trên sở giao dịch chứng khoán, chứng chỉ quỹ đại chúng;</p> <p>e. Cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng, trái phiếu chào bán ra công chúng; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành tối thiểu 1 lần trong 12 tháng và mỗi lần cam kết mua lại tối thiểu 30% giá trị đợt phát hành. Trường hợp đầu tư vào vào các tài sản quy định tại khoản này phải đáp ứng điều kiện sau:...</p> <p><b>2.4 Lĩnh vực đầu tư</b></p> <p>Lĩnh vực đầu tư của quỹ DCIP tập trung vào các loại tài sản hoạt động theo quy định của Pháp luật Việt Nam như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương.</li> <li>- Tín phiếu, các công cụ có thu nhập cố định khác; Trái phiếu và các chứng khoán phái sinh đính kèm của các tổ chức phát hành hoạt động theo pháp luật Việt Nam (bao gồm trái phiếu doanh nghiệp, trái phiếu có kèm chứng quyền, trái phiếu chuyển đổi, các tài sản phát sinh do việc thực hiện quyền đi kèm với Trái phiếu và các loại chứng khoán phát sinh...).</li> </ul> <p>Ngoài ra, trong danh mục đầu tư của Quỹ DCIP cũng bao gồm các loại giấy tờ có giá, các công cụ thị trường tiền tệ, cổ phiếu... theo quy định của pháp luật Việt Nam.</p> <p><b>2.5 Các hạn chế đầu tư của Quỹ</b></p> <p>...</p> <p>h. Chỉ được đầu tư vào chứng chỉ quỹ đại chúng khác, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng do công ty quản lý quỹ khác quản lý và bảo đảm các hạn chế sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không đầu tư vào quá 10% tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành của một quỹ đại chúng, cổ phiếu đang lưu hành của một công ty đầu tư chứng khoán đại chúng;</li> <li>- Không đầu tư quá 20% tổng giá trị tài sản</li> </ul>	
---	--	--

	<p>chuyển đổi do quỹ nắm giữ, quỹ sẽ thực hiện việc bán các cổ phiếu này ngay khi có thể thực hiện giao dịch.</p>	<p>của quỹ vào chứng chỉ quỹ của một quỹ đại chúng, cổ phiếu của một công ty đầu tư chứng khoán đại chúng; - Không đầu tư quá 30% tổng giá trị tài sản của quỹ vào các chứng chỉ quỹ đại chúng, cổ phiếu công ty đầu tư chứng khoán đại chúng.</p>	
<b>V. GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ MỞ</b>			
<b>1</b>	<p><b>1. Tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ</b> ...</p> <p><b>d. Chấp nhận Phiếu Đăng Ký/Lệnh giao dịch:</b> Phiếu Đăng ký/Lệnh giao dịch hợp lệ là phiếu theo mẫu quy định của Công ty quản lý quỹ DCVFM, được điền đầy đủ thông tin bắt buộc theo yêu cầu, không tẩy xóa, chỉnh sửa thông tin, và được gửi đến Đại lý phân phối trước thời điểm chốt sổ lệnh. Đại lý phân phối có toàn quyền chấp nhận hay từ chối Phiếu Đăng Ký/Lệnh giao dịch căn cứ theo các điều khoản, quy định của Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch và các quy định về FATCA và AML. Nhà đầu tư liên lạc với Đại lý phân phối nơi Nhà đầu tư đăng ký mở tài khoản giao dịch để được hướng dẫn cụ thể.</p>	<p><b>1. Giao dịch chứng chỉ quỹ các lần tiếp theo của quỹ</b> <b>1.1 Tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ</b> ...</p> <p><b>d. Chấp nhận Phiếu Đăng Ký/Lệnh Mua:</b> Công ty quản lý quỹ DCVFM có toàn quyền chấp nhận hay từ chối bất kỳ Phiếu Đăng Ký/Lệnh Mua nào theo các điều khoản của Điều Lệ, Bản Cáo Bạch và các quy định về KYC và AML. Trong trường hợp Công ty quản lý quỹ từ chối Lệnh Mua, tiền mua sẽ được chuyển trả lại (không có lãi) cho Nhà đầu tư trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ và sau khi Công ty quản lý quỹ đã thông báo cho tổ chức đại lý chuyển nhượng. Nhà đầu tư liên lạc với Đại lý phân phối hoặc Công ty quản lý quỹ DCVFM để được hướng dẫn cụ thể.</p>	Điều chỉnh thông tin
<b>2</b>	<p><b>2. Quy định chung khi thực hiện giao dịch chứng chỉ quỹ</b> <b>a. Thời gian giao dịch chứng chỉ quỹ</b> Tần suất giao dịch chứng chỉ Quỹ DCIP là hàng ngày vào các ngày làm việc trong tuần ngoại trừ ngày làm việc bù rơi vào ngày thứ 7 và/hoặc Chủ nhật. Trường hợp ngày giao dịch rơi vào ngày nghỉ, ngày lễ thì việc giao dịch sẽ được thực hiện vào ngày giao dịch kế tiếp của Quỹ. Công ty quản lý Quỹ sẽ thông báo đến nhà đầu tư, Đại lý phân phối và các tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan về lịch giao dịch và thời điểm đóng sổ lệnh một cách cụ thể khi có các ngày nghỉ Lễ xảy ra trên trang thông tin điện tử của công ty hoặc bằng thư điện tử. ...</p> <p><b>f. Chứng chỉ quỹ lẻ</b> Bỏ</p>	<p><b>2. Quy định chung khi thực hiện giao dịch chứng chỉ quỹ</b> <b>a. Thời gian giao dịch chứng chỉ quỹ sau đợt phát hành lần đầu ra công chúng ra công chúng</b> - Ngày giao dịch đầu tiên kể từ đợt phát hành lần đầu sẽ được thực hiện sau 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày giấy chứng nhận đăng ký lập Quỹ DCIP có hiệu lực. Ngày giao dịch đầu tiên kể từ đợt phát hành lần đầu sẽ được thực hiện sau 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày giấy chứng nhận đăng ký lập Quỹ DCIP có hiệu lực. Tần suất giao dịch chứng chỉ Quỹ DCIP là hàng ngày vào các ngày làm việc trong tuần ngoại trừ ngày làm việc bù rơi vào ngày thứ 7 và/hoặc Chủ nhật. Trường hợp ngày giao dịch rơi vào ngày nghỉ, ngày lễ thì việc giao dịch sẽ được thực hiện vào ngày giao dịch kế tiếp của Quỹ. Công ty quản lý Quỹ sẽ thông báo đến nhà đầu tư, Đại lý phân phối và các tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan về lịch giao dịch và thời điểm đóng sổ lệnh một cách cụ thể khi có các ngày nghỉ Lễ xảy ra trên trang thông tin điện tử của công ty hoặc bằng thư điện tử.</p>	Điều chỉnh thông tin

		<p>...</p> <p><b>f. Chứng chỉ quỹ lẻ</b></p> <p>Chứng chỉ quỹ lẻ được phát sinh từ một trong các nguyên nhân sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>o Phát sinh khi lệnh bán chỉ được thực hiện một phần theo quy định tại mục 7 Chương V, của Bản cáo bạch; hoặc</li> <li>o Phát sinh từ lệnh mua của nhà đầu tư</li> </ul>	
<b>3</b>	<p><b>3. Nguyên tắc xác định giá giao dịch đơn vị quỹ</b></p> <p>Giá phát hành này được xác định bằng giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tính tại ngày giao dịch chứng chỉ quỹ cộng thêm giá dịch vụ phát hành chứng chỉ quỹ tại các ngày giao dịch sau khi chuyển đổi.</p> <p>Giá mua lại được xác định bằng giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tính tại ngày giao dịch chứng chỉ quỹ trừ đi giá dịch vụ mua lại.</p>	<p><b>3. Nguyên tắc xác định giá giao dịch đơn vị quỹ</b></p> <p>Giá phát hành này được xác định bằng giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tính tại ngày giao dịch chứng chỉ quỹ cộng thêm phí phát hành chứng chỉ quỹ tại các ngày giao dịch sau khi chuyển đổi.</p> <p>Giá mua lại được xác định bằng giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tính tại ngày giao dịch chứng chỉ quỹ trừ đi phí mua lại.</p>	Điều chỉnh thông tin
<b>4</b>	<p><b>4. Thực hiện giao dịch mua chứng chỉ quỹ</b></p> <p>Nhà đầu tư chỉ được thực hiện giao dịch mua khi đã hoàn tất thủ tục mở tài khoản giao dịch Chứng chỉ Quỹ DCIP tại các Đại lý Phân phối chỉ định;</p> <p>...</p> <p>Lệnh giao dịch mua chứng chỉ quỹ mở phải được điền đầy đủ thông tin và được gửi đến Đại lý Phân phối chỉ định trước Thời điểm đóng sổ lệnh, và tiền thanh toán mua chứng chỉ quỹ đã được chuyển đến tài khoản của Quỹ DCIP tại Ngân hàng giám sát bằng tiền Việt Nam Đồng trước thời điểm đóng sổ lệnh;</p> <p>...</p> <p>- Bỏ</p>	<p><b>4. Thực hiện giao dịch mua chứng chỉ quỹ</b></p> <p>Đối với nhà đầu tư lần đầu giao dịch chứng chỉ quỹ mở, nhà đầu tư thực hiện việc mở tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ mở bằng cách nộp Phiếu đăng ký và các hồ sơ liên quan trực tiếp cho Đại lý Phân phối mà Nhà đầu tư muốn giao dịch.</p> <p>...</p> <p>Lệnh giao dịch mua chứng chỉ quỹ mở phải được điền đầy đủ thông tin và được gửi đến Đại lý Phân phối chỉ định trước Thời điểm đóng sổ lệnh, và tiền thanh toán mua chứng chỉ quỹ đã được chuyển đến tài khoản của Quỹ tại Ngân hàng giám sát tại Việt Nam Đồng trước thời điểm đóng sổ lệnh;</p> <p>...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong trường hợp tổng giá trị đăng ký mua của nhà đầu tư dẫn tới số lượng chứng chỉ quỹ được phân phối nhỏ hơn số lượng chứng chỉ quỹ tối thiểu duy trì tài khoản là hai (2) chứng chỉ quỹ, thì nhà đầu tư được nắm giữ chứng chỉ quỹ này được xem là chứng chỉ quỹ lẻ;</li> </ul> <p>...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số lượng chứng chỉ quỹ sau khi phân phối có thể là số lẻ ở dạng thập phân, làm tròn xuống tới số hạng thứ hai sau dấu phẩy;</li> <li>- Việc thanh toán tiền mua chứng chỉ quỹ phải được thực hiện bằng hình thức chuyển khoản trực tiếp từ tài khoản của</li> </ul>	<p>- Điều chỉnh thông tin</p> <p>- Bổ quy định về Số lượng CCQ duy trì tài khoản</p>

5	<p><b>5. Thực hiện giao dịch bán chứng chỉ quỹ</b> - Bỏ</p>	<p>nhà đầu tư đến tài khoản của Quỹ DCDS tại Ngân hàng Giám sát bằng tiền Đồng Việt Nam.</p> <p><b>5. Thực hiện giao dịch bán chứng chỉ quỹ</b> Trong trường hợp số lượng đăng ký bán dẫn tới số lượng chứng chỉ quỹ còn lại trong tài khoản nhỏ hơn số lượng chứng chỉ quỹ tối thiểu để duy trì tài khoản, thì nhà đầu tư phải thực hiện đăng ký bán toàn bộ số chứng chỉ quỹ còn lại cùng lúc tại ngày giao dịch;</p>	Điều chỉnh thông tin
6	<p><b>6. Thực hiện giao dịch chuyển đổi các chứng chỉ quỹ mở</b> - Bỏ</p>	<p><b>6. Thực hiện giao dịch chuyển đổi các chứng chỉ quỹ mở</b> Nhà đầu tư có thể thực hiện lệnh chuyển đổi giữa các Quỹ do Công ty DCVFM quản lý tại các ngày giao dịch của chứng chỉ quỹ chuyển đổi. Giá dịch vụ chuyển đổi từ DCIP sang các quỹ khác được quy định cụ thể tại mục 1.3 , Chương IX của Bản cáo bạch này.</p>	- Điều chỉnh thông tin
7	<p><b>7. Thực hiện một phần lệnh giao dịch, tạm dừng giao dịch chứng chỉ quỹ</b> 1. Công ty quản lý quỹ có quyền chỉ đáp ứng một phần lệnh bán, lệnh mua, lệnh chuyển đổi của nhà đầu tư một trong các trường hợp sau: ... 4. Công ty quản lý quỹ có thể tạm dừng giao dịch chứng chỉ quỹ khi xảy ra một trong các sự kiện sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Công ty quản lý quỹ không thể thực hiện việc mua lại chứng chỉ quỹ mở theo yêu cầu do nguyên nhân bất khả kháng;</li> <li>• Công ty quản lý quỹ không thể xác định giá trị tài sản ròng của quỹ mở vào ngày định giá mua lại chứng chỉ quỹ mở do chứng khoán trong danh mục đầu tư của quỹ bị đình chỉ giao dịch theo quyết định của Sở Giao dịch Chứng khoán;</li> <li>• Các sự kiện khác mà Ủy ban chứng khoán nhà nước xét thấy là cần thiết.</li> </ul> <p>Thời hạn tạm dừng giao dịch chứng chỉ quỹ không được kéo dài quá chín mươi (90) ngày, kể từ ngày tạm dừng giao dịch chứng chỉ quỹ. Công ty quản lý quỹ phải báo cáo Ban Đại Diện Quỹ, Ủy ban chứng khoán nhà nước trong thời hạn 24 giờ kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện quy định tại điểm này trừ trường hợp theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và phải tiếp tục</p>	<p><b>7. Thực hiện một phần lệnh giao dịch, tạm dừng giao dịch chứng chỉ quỹ</b> 1. Công ty quản lý quỹ có quyền chỉ đáp ứng một phần lệnh bán, lệnh chuyển đổi của nhà đầu tư một trong các trường hợp sau: ... 4. Chứng chỉ quỹ mở có thể bị tạm dừng giao dịch khi xảy ra một trong các sự kiện sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Công ty Quản lý quỹ không thể thực hiện việc mua lại chứng chỉ quỹ mở theo yêu cầu do nguyên nhân bất khả kháng;</li> <li>• Công ty Quản lý quỹ không thể xác định giá trị tài sản ròng của quỹ mở vào ngày định giá mua lại chứng chỉ quỹ mở do Sở Giao dịch Chứng khoán quyết định đình chỉ giao dịch chứng khoán trong danh mục đầu tư của quỹ;</li> <li>• Các sự kiện khác mà Ủy ban chứng khoán nhà nước xét thấy là cần thiết;</li> <li>• Công ty quản lý quỹ phải báo cáo Ban Đại Diện Quỹ, Ủy ban chứng khoán nhà nước trong thời hạn 24 giờ kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện quy định tại điểm này và phải tiếp tục thực hiện mua lại chứng chỉ quỹ mở ngay sau khi sự kiện này chấm dứt.</li> </ul> <p>Thời hạn tạm dừng giao dịch chứng chỉ quỹ thực hiện theo quy định tại điều lệ quỹ, nhưng không kéo dài quá chín mươi (90) ngày kể từ ngày giao dịch chứng chỉ quỹ</p>	Điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành

	<p>thực hiện mua lại chứng chỉ quỹ mở ngay sau khi sự kiện này chấm dứt.</p> <p>Trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày kết thúc thời hạn tạm dừng giao dịch chứng chỉ quỹ theo quy định trên, công ty quản lý quỹ phải tổ chức họp để lấy ý kiến đại hội nhà đầu tư về việc giải thể quỹ, hoặc tách quỹ, hoặc tiếp tục kéo dài thời hạn tạm dừng giao dịch chứng chỉ quỹ.</p> <p>....</p>	<p>gần nhất.</p> <p>Trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày kết thúc thời hạn tối đa tạm dừng giao dịch chứng chỉ quỹ theo quy định trên, Công ty Quản lý quỹ sẽ tổ chức họp để lấy ý kiến đại hội nhà đầu tư về việc giải thể quỹ, hoặc tách quỹ, hoặc tiếp tục kéo dài thời hạn tạm dừng giao dịch chứng chỉ quỹ.</p> <p>...</p>	
<b>8</b>	<p><b>9. Người được ủy quyền từ nhà đầu tư</b></p> <p>Người được ủy quyền để đại diện giao dịch cho nhà đầu tư nước ngoài tại Việt Nam phải đáp ứng được các điều kiện quy định tại Thông tư 51/2021/TT-BTC về việc ban hành quy chế hoạt động của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam;</p>	<p><b>9. Người được ủy quyền từ nhà đầu tư</b></p> <p>Người được ủy quyền để đại diện giao dịch cho nhà đầu tư nước ngoài tại Việt Nam phải đáp ứng được các điều kiện quy định về nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam;</p>	Điều chỉnh thông tin
<b>9</b>	<p><b>10. Quy định về việc thực hiện thanh toán tiền mua chứng chỉ quỹ</b></p> <p>Nhà đầu tư là cá nhân và tổ chức nước ngoài theo định nghĩa trong Thông tư 51/2021/TT-BTC của Bộ Tài Chính và Thông tư số 05/2014/TT-NHNN của Ngân hàng nhà nước phải thực hiện chuyển khoản từ chính "tài khoản góp vốn, mua cổ phần" (FIICA) của nhà đầu tư vào tài khoản của Quỹ DCDS đối với việc đăng ký mua Chứng chỉ Quỹ DCDS. Nhà đầu tư nộp giấy xác nhận từ ngân hàng về việc mở tài khoản góp vốn, mua cổ phần (FIICA) cho Đại lý Phân phối tại thời điểm đăng ký giao dịch chứng chỉ quỹ mở;</p> <p>Việc chuyển khoản mua Chứng chỉ Quỹ DCDS được chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng nào khác ngoài "tài khoản góp vốn, mua cổ phần" (FIICA) sẽ được xem là giao dịch không hợp lệ. Nhà đầu tư nước ngoài phải tự chịu trách nhiệm nếu số tiền chuyển khoản mua Chứng chỉ Quỹ DCDS không được chuyển khoản từ " tài khoản góp vốn, mua cổ phần" (FIICA) theo quy định của pháp luật.</p>	<p><b>10. Quy định về việc thực hiện thanh toán tiền mua chứng chỉ quỹ</b></p>	Cập nhật thông tin
<b>10</b>	<p><b>11.2 Các trường hợp giao dịch bán không hợp lệ</b></p> <p>...</p> <p>e. Số tiền thanh toán mua thấp hơn số tiền đăng ký mua tối thiểu là 10.000 (mười ngàn) đồng;</p>	<p><b>11.2 Các trường hợp giao dịch bán không hợp lệ</b></p> <p>...</p> <p>e. Số tiền thanh toán mua thấp hơn số tiền đăng ký mua tối thiểu là 200 (hai trăm) đồng;</p>	- Điều chỉnh thông tin
<b>VI</b>	Tầng 3, Tháp 1 và Tháp 2, Phòng CP1.L01 và Phòng CP2.L01, Tòa nhà Capital Place, số 29 Liễu Giai, phường Ngọc Khánh, quận		Cập nhật địa chỉ Ngân hàng giám sát

	Ba Đình, Hà Nội.		
<b>VIII. GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG (NAV)</b>			
<b>1</b>	<p>2. Nguyên tắc, phương thức xác định giá trị tài sản ròng</p> <p>a. Ngày định giá:</p> <p>Ngày định giá là ngày làm việc (của kỳ định giá ngày), ngày thứ Sáu hàng tuần (của kỳ định giá tuần) và ngày đầu tiên của tháng tiếp theo (của kỳ định giá hàng tháng). Trong trường hợp ngày định giá rơi vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ thì ngày định giá là ngày làm việc kế tiếp liền ngay sau đó, ngoại trừ kỳ định giá tháng thì vẫn là ngày đầu tiên của tháng tiếp theo.</p> <p>...</p> <p>2. Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng</p> <p>Giá trị tài sản ròng (NAV): là tổng giá trị các tài sản do Quỹ DCIP sở hữu trừ đi tổng nợ phải trả của quỹ tại ngày trước ngày định giá. Tổng nợ phải trả của quỹ là các khoản nợ hoặc nghĩa vụ thanh toán của quỹ tính đến ngày gần nhất trước ngày định giá. Tổng giá trị tài sản của quỹ được xác định theo giá thị trường hoặc giá trị hợp lý của tài sản (trong trường hợp không xác định được giá thị trường hoặc giá trị hợp lý có biến động bất thường theo quy định tại Sổ tay Định giá và đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận bằng văn bản).</p> <p>...</p>	<p>2. Nguyên tắc, phương thức xác định giá trị tài sản ròng</p> <p>a. Ngày định giá:</p> <p>Tần suất giao dịch của Quỹ là hàng ngày, giá trị tài sản ròng của quỹ được xác định hàng ngày vào các ngày làm việc và ngày đầu tiên mỗi tháng. Ngày định giá là ngày làm việc (của kỳ định giá ngày), ngày thứ Sáu hàng tuần (của kỳ định giá tuần) và ngày đầu tiên của tháng tiếp theo (của kỳ định giá hàng tháng). Trong trường hợp ngày giao dịch rơi vào ngày nghỉ, ngày lễ thì sẽ chuyển sang kỳ giao dịch tiếp theo.</p> <p>Đối với kỳ định giá hàng tháng, ngày định giá là ngày đầu tiên của tháng tiếp theo, và không thay đổi kể cả trường hợp ngày định giá rơi vào ngày nghỉ hoặc ngày lễ.</p> <p>...</p> <p>2. Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng</p> <p>Giá trị tài sản ròng (NAV): là tổng giá trị các tài sản do Quỹ DCIP sở hữu trừ đi các nghĩa vụ nợ có liên quan (như phải trả mua chứng khoán, phải trả giá dịch vụ quản lý, giá dịch vụ giám sát, giá dịch vụ môi giới, giá dịch vụ lưu ký, phí hành chính, giá dịch vụ định giá,... ) tại ngày gần nhất trước ngày định giá. Tổng giá trị tài sản của quỹ được xác định theo giá thị trường hoặc giá trị hợp lý của tài sản (trong trường hợp không xác định được giá thị trường hoặc giá trị hợp lý có nhiều biến động bất thường theo quy định tại Sổ tay Định giá và đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận bằng văn bản).</p> <p>...</p>	Điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành
<b>2</b>	<p><b>Trái Phiếu</b></p> <p>5. Trái phiếu niêm yết</p> <p>- Giá yết bình quân gia quyền cho các giao dịch thông thường (outright) trên hệ thống giao dịch hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán tại ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá cộng lãi lũy kế (nếu giá yết chưa bao gồm lãi lũy kế). Trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• không có giao dịch trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán nhiều hơn 15 ngày tính đến ngày định giá; hoặc</li> <li>• chỉ có các giao dịch trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán với giá có</li> </ul>	<p><b>Trái Phiếu</b></p> <p>5. Trái phiếu niêm yết</p> <p>- Giá yết bình quân gia quyền cho các giao dịch thông thường (outright) trên hệ thống giao dịch hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán tại ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá cộng lãi lũy kế (nếu giá yết chưa bao gồm lãi lũy kế). Trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• không có giao dịch trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán nhiều hơn 15 ngày tính đến ngày định giá; hoặc</li> <li>• chỉ có các giao dịch trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán với giá</li> </ul>	



	<p>biến động bất thường theo chi tiết được đề cập trong Sổ tay định giá thì giá trái phiếu thực hiện theo chi tiết được đề cập trong Sổ tay định giá được Ban đại diện Quỹ phê duyệt.</p> <p>7. Chứng quyền gắn liền với trái phiếu chuyển đổi - Phương pháp đã được BDD quỹ chấp thuận.</p> <p>8. Trái phiếu của tổ chức trong tình trạng giải thể, phá sản - Giá xác định theo phương pháp đã được BDD chấp thuận.</p>	<p>có nhiều biến động bất thường theo chi tiết được đề cập trong Sổ tay định giá thì giá trái phiếu thực hiện theo chi tiết được đề cập trong Sổ tay định giá được Ban đại diện Quỹ phê duyệt.</p> <p>7. Chứng quyền gắn liền với trái phiếu chuyển đổi - Phương pháp đã được BDD quỹ chấp thuận theo từng trường hợp cụ thể.</p> <p>8. Trái phiếu của tổ chức trong tình trạng giải thể, phá sản - Giá xác định theo phương pháp đã được BDD chấp thuận theo từng trường hợp cụ thể.</p>	
<p><b>3</b></p>	<p><b>Cổ phiếu</b></p> <p>9. Cổ phiếu niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán. Cổ phiếu của Công ty đại chúng đăng ký giao dịch trên hệ thống UpCom - Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá; - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến ngày định giá, ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau: + Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trong vòng 90 ngày trước ngày định giá; + Giá mua (giá cost); + Giá trị sổ sách; + Giá xác định theo phương pháp đã được Ban đại diện Quỹ chấp thuận. Trong thời gian chứng khoán đang làm thủ tục chuyển sàn thì dùng giá đóng cửa cuối cùng của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá. Trường hợp cổ phiếu được chấp thuận niêm yết nhưng chưa có giao dịch đầu tiên thì định giá như trường hợp cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng đang trong quá trình làm thủ tục niêm yết.</p> <p>11. Cổ phiếu của tổ chức trong tình trạng giải thể, phá sản Ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau: - 80% giá trị thanh lý của cổ phiếu đó tại</p>	<p><b>Cổ phiếu</b></p> <p>9. Cổ phiếu niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán. Cổ phiếu của Công ty đại chúng đăng ký giao dịch trên hệ thống UpCom - Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác theo quy chế của Sở giao dịch chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá; - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến ngày định giá, ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau: + Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trong vòng 9 ngày trước ngày định giá; + Giá mua (giá cost); + Giá trị sổ sách; + Giá xác định theo phương pháp đã được BDD quỹ chấp thuận - Trong thời gian chứng khoán đang làm thủ tục chuyển sàn thì dùng giá đóng cửa cuối cùng của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá. - Trường hợp cổ phiếu được chấp thuận niêm yết nhưng chưa có giao dịch đầu tiên thì định giá như trường hợp cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng đang trong quá trình làm thủ tục niêm yết.</p> <p>11. Cổ phiếu của tổ chức trong tình trạng giải thể, phá sản Ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau: - 80% giá trị thanh lý của cổ phiếu đó tại</p>	

	<p>ngày lập bảng cân đối kế toán gần nhất trước ngày định giá; - Giá xác định theo phương pháp đã được BDD quỹ chấp thuận.</p> <p>12. Cổ phần, vốn góp khác (bao gồm cả cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng đang trong quá trình làm thủ tục niêm yết) - Giá trị trung bình của các giao dịch thành công tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá dựa trên báo giá (của tối thiểu ba (03) tổ chức báo giá không phải là người có liên quan và được BDD Quỹ phê duyệt tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá. - Trường hợp không có đủ báo giá của tối thiểu 03 tổ chức báo giá không phải là người có liên quan và được BDD Quỹ phê duyệt, ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau: + Giá trung bình từ hai (02) tổ chức báo giá không phải là người có liên quan và được BDD Quỹ phê duyệt; + Giá của kỳ báo cáo gần nhất nhưng không quá 90 ngày trước ngày định giá; + Giá mua; + Giá trị sổ sách; + Giá xác định theo Mô hình lý thuyết đã được BDD quỹ chấp thuận.</p>	<p>ngày lập bảng cân đối kế toán gần nhất trước ngày định giá; - Giá xác định theo phương pháp đã được BDD quỹ chấp thuận theo từng trường hợp cụ thể.</p> <p>12. Cổ phần, vốn góp khác (bao gồm cả cổ phiếu chào bán lần đầu ra công chúng đang trong quá trình làm thủ tục niêm yết) - Giá trị trung bình các giao dịch thành công tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá dựa trên báo giá (của tối thiểu ba (03) tổ chức báo giá không phải là người có liên quan và được BDD Quỹ phê duyệt tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá. - Trường hợp không có đủ báo giá của tối thiểu 03 tổ chức báo giá không phải là người có liên quan và được BDD Quỹ phê duyệt, ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau: + Giá trung bình từ hai (02) tổ chức báo giá không phải là người có liên quan và được BDD Quỹ phê duyệt; + Giá của kỳ báo cáo gần nhất nhưng không quá ba (03) tháng tính đến ngày định giá; + Giá mua; + Giá trị sổ sách; + Giá xác định theo Mô hình lý thuyết đã được BDD quỹ chấp thuận.</p>	
<p><b>4</b></p>	<p><b>Chứng chỉ quỹ</b></p> <p>13. Chứng chỉ quỹ đại chúng niêm yết Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác theo quy chế của Sở giao dịch chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trước ngày định giá; - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến ngày định giá, giá được xác định là một trong các mức giá sau: + Giá trị tài sản ròng của chứng chỉ quỹ đó được công bố thông tin trên website công ty quản lý quỹ đó; hoặc trên Sở giao dịch; hoặc trên website UBCKNN theo chi tiết tại Sổ tay định giá; + Giá mua (giá cost); + Giá xác định theo phương pháp khác đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận</p> <p>14. Chứng chỉ quỹ đại chúng không niêm yết</p>	<p><b>Chứng chỉ quỹ</b></p> <p>13. Chứng chỉ quỹ đại chúng niêm yết Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác theo quy chế của Sở giao dịch chứng khoán) của ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá; - Trường hợp không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến ngày định giá; ưu tiên thực hiện theo thứ tự từ trên xuống là một trong các mức giá sau: + Giá đóng cửa (hoặc tên gọi khác, tùy thuộc vào quy định nội bộ của Sở giao dịch chứng khoán) của ngày có giao dịch gần nhất trong vòng 09 ngày trước ngày định giá; + Giá mua (giá cost); + Giá trị sổ sách; + Giá xác định theo phương pháp đã được BDD quỹ chấp thuận.</p> <p>14. Chứng chỉ quỹ đại chúng không niêm yết</p>	

	- Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại ngày định giá gần nhất của chứng chỉ quỹ đó trước ngày định giá của Quỹ DCIP.	- Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại ngày định giá gần nhất của chứng chỉ quỹ đó trước ngày định giá của Quỹ DCIP	
<b>5</b>	<b>Chứng khoán phái sinh</b> 14. Giá thanh toán cuối ngày theo quy định hoặc tên gọi khác được yết trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá. - Trong trường hợp không có giá thanh toán cuối ngày hoặc không có giá yết trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá, giá sẽ được xác định theo Phương pháp đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận. 15. Chứng khoán phái sinh niêm yết không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến ngày định giá Giá xác định theo phương pháp đã được ban đại diện quỹ chấp thuận.	<b>Chứng khoán phái sinh</b> 14. Giá thanh toán cuối ngày theo quy định hoặc tên gọi khác được yết trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá. - Trong trường hợp không có giá thanh toán cuối ngày hoặc không có giá yết trên hệ thống giao dịch tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán gần nhất trước ngày định giá, giá sẽ được xác định theo Phương pháp đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận. 15. Chứng khoán phái sinh niêm yết không có giao dịch nhiều hơn 15 ngày tính đến ngày định giá Giá xác định theo phương pháp đã được ban đại diện quỹ chấp thuận theo từng trường hợp cụ thể.	
<b>6</b>	<b>Các tài sản khác</b> 17. Các tài sản được phép đầu tư khác Tùy theo từng trường hợp cụ thể, giá của các tài sản sẽ được xác định một cách phù hợp theo một trong các phương pháp sau đây: Giá trị trường là giá trung bình của các giao dịch thực hiện thành công tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá do ít nhất 02 (hai) tổ chức báo giá cung cấp; hoặc Theo phương pháp đã được Ban đại diện quỹ chấp thuận. ... Ghi chú: ... Giá trị tài sản ròng của quỹ (NAV) = Tổng tài sản của quỹ - Tổng nợ phải trả của quỹ ...	<b>Các tài sản khác</b> 17. Các tài sản được phép đầu tư khác Tùy theo từng trường hợp cụ thể, giá của các tài sản sẽ được xác định một cách phù hợp theo một trong các phương pháp sau đây: Giá trị trường là giá trung bình của các giao dịch thực hiện thành công tại ngày giao dịch gần nhất trước ngày định giá do các tổ chức báo giá cung cấp; hoặc Theo phương pháp đã được Ban đại diện quỹ chấp thuận. ... Ghi chú: ... Giá trị tài sản ròng của quỹ (NAV) = Tổng tài sản có của quỹ - Tổng nợ phải trả của quỹ ...	

#### IX. GIÁ DỊCH VỤ, PHÍ VÀ CÁC CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG

<b>1</b>	<b>3.1 Giá dịch vụ quản lý quỹ</b> • Giá dịch vụ trả hàng tháng là tổng giá dịch vụ được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.	<b>3.1 Giá dịch vụ quản lý quỹ</b> • Giá dịch vụ trả hàng tháng là tổng số giá dịch vụ được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.	Điều chỉnh phù hợp quy định pháp luật hiện hành
<b>2</b>	<b>3.2 Giá dịch vụ giám sát và lưu ký</b> - Giá dịch vụ giám sát, lưu ký được trả cho Ngân hàng Giám sát để cung cấp dịch vụ ngân hàng giám sát, lưu ký cho Quỹ. Giá dịch vụ được tính vào mỗi kỳ định giá	<b>3.2 Giá dịch vụ giám sát và lưu ký</b> - Giá dịch vụ giám sát, lưu ký được trả cho Ngân hàng Giám sát và lưu ký để cung cấp dịch vụ ngân hàng giám sát, lưu ký cho Quỹ. Giá dịch vụ được tính vào mỗi kỳ định giá dựa trên NAV	

	<p>dựa trên NAV tại ngày trước ngày định giá và được trả hàng tháng. Giá dịch vụ trả hàng tháng là tổng giá dịch vụ được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giá dịch vụ giám sát tối đa là 0,03% NAV/năm.</li> <li>- Giá dịch vụ lưu ký tối đa là 0,05% NAV/năm. Mức giá dịch vụ này chưa bao gồm giá dịch vụ giao dịch chứng khoán tối đa là 150.000 đồng/giao dịch.</li> </ul> <p>Mức giá dịch vụ trên không bao gồm các chi phí ngoài thông thường như chi phí thanh toán cho Trung tâm lưu ký, chi phí pháp lý, chi phí tem thư, phí sửa đổi/hủy bỏ giao dịch, phí đăng ký cổ phiếu từ chưa niêm yết sang niêm yết hay từ trái phiếu chuyển đổi sang cổ phiếu, v.v....</p> <p>Tổng giá dịch vụ giám sát, lưu ký tối đa đảm bảo tuân thủ theo quy định pháp luật (nếu có).</p> <p>Giá dịch vụ trả hàng tháng là tổng giá dịch vụ được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.</p> <p>....</p> <p>Mức giá dịch vụ và phương pháp thanh toán giá dịch vụ được qui định cụ thể trong Hợp đồng giữa Công ty quản lý quỹ và Tổ chức cung cấp dịch vụ.</p>	<p>tại ngày trước ngày định giá và được trả hàng tháng. Số giá dịch vụ trả hàng tháng là tổng số giá dịch vụ được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giá dịch vụ giám sát tối đa là 0,03% NAV/năm, trong mọi trường hợp, giá dịch vụ giám sát tối thiểu là 16.500.000 đồng mỗi tháng (chưa bao gồm thuế GTGT (nếu có))</li> <li>- Giá dịch vụ lưu ký tối đa là 0,05% NAV/năm, trong mọi trường hợp, giá dịch vụ lưu ký tối thiểu là 11.500.000 đồng mỗi tháng. Mức giá dịch vụ này chưa bao gồm giá dịch vụ giao dịch chứng khoán tối đa là 150.000 đồng/giao dịch (chưa bao gồm thuế GTGT (nếu có)).</li> </ul> <p>Mức giá dịch vụ trên không bao gồm các chi phí ngoài thông thường như chi phí thanh toán cho Trung tâm lưu ký, chi phí pháp lý, chi phí tem thư, phí sửa đổi/hủy bỏ giao dịch, phí đăng ký cổ phiếu từ chưa niêm yết sang niêm yết hay từ trái phiếu chuyển đổi sang cổ phiếu, v.v....</p> <p>Tổng giá dịch vụ giám sát, lưu ký tối đa đảm bảo tuân thủ theo quy định pháp luật.</p> <p>Số phí trả hàng tháng là tổng số phí được tính (trích lập) cho các kỳ định giá thực hiện trong tháng.</p> <p>....</p> <p>Giá dịch vụ và phương pháp thanh toán giá dịch vụ được qui định cụ thể trong Hợp đồng giữa Công ty quản lý quỹ và Tổ chức cung cấp dịch vụ.</p>	
3	<p>2.3 Giá dịch vụ quản trị quỹ</p> <p>Giá dịch vụ quản trị quỹ là mức giá dịch vụ do Quỹ DCIP trả cho Tổ chức cung cấp dịch vụ quản trị quỹ cho Quỹ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Giá dịch vụ quản trị quỹ tối đa là 0,04% NAV/năm.</li> <li>• Giá dịch vụ lập Báo cáo tài chính cho quỹ là 70.500.000 đồng/năm tương đương 5.875.000 đồng/tháng (chưa bao gồm thuế GTGT (nếu có)).</li> <li>• ....</li> <li>• Tổng giá dịch vụ Giám sát, Lưu ký, giá dịch vụ quản trị quỹ tối thiểu hàng tháng và chi tiết các khoản được quy định cụ thể trong hợp đồng dịch vụ lưu ký, giám sát và quản trị quỹ.</li> </ul>	<p>2.3 Giá dịch vụ quản trị quỹ</p> <p>Giá dịch vụ quản trị quỹ là mức giá dịch vụ do Quỹ DCIP trả cho Tổ chức cung cấp dịch vụ quản trị quỹ cho Quỹ.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Giá dịch vụ quản trị quỹ tối đa là 0,04% NAV/năm và được chi trả hàng tháng, trong mọi trường hợp, giá dịch vụ quản trị quỹ tối thiểu là 28 triệu đồng mỗi tháng (chưa bao gồm thuế GTGT (nếu có)).</li> <li>• Giá dịch vụ lập Báo cáo tài chính cho quỹ theo Thông tư 98 và Thông tư 198 là 70.500.000 đồng/năm tương đương 5.875.000 đồng/tháng (chưa bao gồm thuế GTGT (nếu có)).</li> <li>• ....</li> </ul>	
4	<p>2.4 Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng</p> <p>- Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng là mức giá do Quỹ chi trả cho Tổ chức cung cấp dịch vụ Đại lý chuyển nhượng. Giá dịch vụ</p>	<p>2.4 Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng</p> <p>- Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng là mức giá do Quỹ DCIP chi trả hàng tháng cho Tổ chức cung cấp dịch vụ Đại lý chuyển</p>	

	<p>đại lý chuyển nhượng được công bố tại Bản cáo bạch, Bản cáo bạch tóm tắt, trên trang thông tin điện tử của Công ty quản lý quỹ, đại lý phân phối hoặc dưới các hình thức khác.</p> <p>- Giá duy trì dịch vụ đại lý chuyển nhượng là 12 triệu đồng/ tháng và được trả hàng tháng.</p> <p>- Công thức tính giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng vào mỗi kỳ định giá trong tháng được xác định như sau :</p> <p>Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng cho kỳ định giá = Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng hàng tháng/ số ngày thực tế của tháng x số ngày theo lịch thực tế của chu kỳ định giá</p> <p>- Mức giá dịch vụ và phương pháp thanh toán giá dịch vụ được qui định cụ thể trong Hợp đồng giữa Công ty quản lý quỹ và Tổ chức cung cấp dịch vụ Đại lý chuyển nhượng. Ngoài ra, quỹ sẽ trả các chi phí liên quan đến việc thực hiện quyền cho VSD theo thỏa thuận trong hợp đồng.</p>	<p>nhượng cho Quỹ.</p> <p>- Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng bao gồm: Giá duy trì dịch vụ đại lý chuyển nhượng là 10 triệu đồng/ tháng và được trả hàng tháng.</p> <p>- Công thức tính giá duy trì dịch vụ đại lý chuyển nhượng vào mỗi kỳ định giá trong tháng được xác định như sau :</p> <p>Giá duy trì dịch vụ đại lý chuyển nhượng cho kỳ định giá = 10 triệu/ số ngày thực tế của tháng x số ngày theo lịch thực tế của chu kỳ định giá</p> <p>- Mức giá dịch vụ và phương pháp thanh toán giá dịch vụ được qui định cụ thể trong Hợp đồng giữa Công ty quản lý quỹ và Tổ chức cung cấp dịch vụ Đại lý chuyển nhượng. Ngoài ra, quỹ sẽ trả các chi phí liên quan đến việc thực hiện quyền cho VSD theo thỏa thuận trong hợp đồng. Giá dịch vụ trên chưa bao gồm thuế GTGT (nếu có) theo quy định của pháp luật.</p>	
<p><b>5</b></p>	<p><b>3.5 Chi phí của quỹ</b> Là các chi phí do Quỹ DCIP chi trả, bao gồm:</p> <p>1. Chi phí quản lý tài sản phải trả cho Công ty quản lý quỹ;</p> <p>2. Chi phí lưu ký tài sản quỹ, chi phí giám sát trả cho Ngân hàng giám sát;</p> <p>3. Chi phí dịch vụ quản trị quỹ, chi phí dịch vụ đại lý chuyển nhượng và các chi phí hợp lệ khác mà công ty quản lý quỹ trả cho tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan;</p> <p>...</p> <p>10. Thù lao và chi phí công tác cho Ban đại diện Quỹ.</p> <p>...</p> <p>16. Chi phí liên quan đến việc chuyển đổi ngân hàng lưu ký, ngân hàng giám sát (nếu có) hoặc các tổ chức cung cấp dịch vụ khác;</p> <p>17. Giá dịch vụ môi giới, giá dịch vụ chuyển nhượng các giao dịch tài sản của quỹ phải trả cho công ty chứng khoán không bao gồm bất kỳ một loại giá dịch vụ nào khác, kể cả đó là giá dịch vụ trả cho dịch vụ khác hoặc giá dịch vụ trả cho bên thứ ba (chi phí ngầm);</p> <p>18. Công ty quản lý quỹ và đại lý phân phối chịu trách nhiệm thanh toán chi phí in ấn, phát hành các ấn phẩm quảng cáo, thông tin về sản phẩm quỹ.</p>	<p><b>3.5 Chi phí hoạt động của quỹ</b> Là các chi phí sau thuế do Quỹ DCIP chi trả, bao gồm:</p> <p>1. Chi phí quản lý tài sản phải trả cho Công ty quản lý quỹ;</p> <p>2. Chi phí lưu ký tài sản quỹ, chi phí giám sát trả cho Ngân hàng giám sát và lưu ký;</p> <p>3. Chi phí dịch vụ quản trị quỹ, chi phí dịch vụ đại lý chuyển nhượng và chi phí khác mà công ty quản lý quỹ trả cho tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan;</p> <p>...</p> <p>10. Thù lao và chi phí công tác cho Ban đại diện Quỹ. Thành viên của Ban đại diện hoặc Thư ký Ban đại diện là nhân viên của DCVFM sẽ không nhận thù lao.</p> <p>...</p>	

Ngày bắt đầu có hiệu lực:

Công ty cam kết sẽ hoàn tất các thủ tục liên quan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của công văn này và hồ sơ kèm theo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- .....

- Lưu: ....

**Hồ sơ kèm theo:**

- Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội nhà đầu tư/Đại hội đồng cổ đông về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ;

- Điều Lệ/Bản cáo bạch sửa đổi, bổ sung.

**CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ**

*(đã ký và đóng dấu)*

**BEAT SCHURCH**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**